

# BÌNH LUẬN VỀ VAI TRÒ CỦA VÀNG VÀ ĐỀ XUẤT CƠ CHẾ QUẢN LÝ VÀNG

TS. Nguyễn Đại Lai  
NHNN Việt Nam



Từ sau khi chế độ tiền bản vị vàng sụp đổ năm 1971, hầu hết các đồng tiền khác nhau trên thế giới đều là tiền pháp định theo cơ chế vận hành Ngân hàng Trung ương (NHTW) của từng quốc gia. Các đồng tiền khác nhau bắt đầu vào kỷ nguyên “so găng” với nhau bằng tỷ giá, mà nội dung bên trong là thước đo năng suất lao động khác nhau giữa các quốc gia để tạo ra một đơn vị giá trị sử dụng như nhau. Tuy không còn giữ vai trò là tiền trực tiếp hay vật đảm bảo hàm kim lượng cho tiền giấy pháp định nữa, song vàng vẫn là loại vật chất quý, giữ vai trò dự trữ song song với ngoại tệ mạnh và/hoặc bao gồm cả trái phiếu Chính phủ nước khác trong kho dự trữ ngoại hối quốc gia và của chính NHTW đặt tại NHTW của họ.

Những năm cuối của thời kỳ khủng hoảng giá hàng hóa do có sự dịch chuyển mạnh giá trị thước đo giá trị của các đồng tiền khác nhau (1980-2000) và hơn hai năm nay sau khủng hoảng tài chính và suy thoái toàn cầu (2008), đã ảnh hưởng mạnh đến vàng. Giá vàng đã tăng vượt mức giao dịch kỳ hạn

gần như thành một xu hướng trong vòng hơn 20 năm qua. Thực tế này dẫn đến hậu quả là cứ mỗi khi tiền giấy bị đe dọa, giảm sức mua thì các tổ chức và cá nhân lại sử dụng vàng để giữ giá trị tài sản, tài chính của mình. Tình trạng dịch chuyển mới lại đang tái hiện, những năm gần đây sức mua của các đồng tiền trên thế giới một mặt đều lao dốc, một mặt liên tục có sự “đổi ngôi”. Ví dụ, tất cả các đồng tiền đều giảm sức mua do lạm phát toàn cầu gia tăng, nhưng tốc độ mất giá rất khác nhau. USD từ chỗ đứng ở hàng thứ 4 sau GBP, CHF và EURO, thì gần đây đã giảm xuống dưới cả AUD, CAD, chuẩn bị xuống ngang cả với SGD và so với nhiều đồng tiền khác. Tỷ giá đều giảm nếu “mẫu số” là 1 USD, từ chỗ trên 100 JPY ăn 1 USD thì nay đã xuống dưới 78, tương tự từ 8 đồng, xuống dưới 6,5 CNY ăn 1 USD... Cuộc chiến tiền tệ vài năm qua không phải để cạnh tranh nâng sức mua lên, mà tệ hơn lại là để giảm sức mua xuống với tốc độ khác nhau giữa các quốc gia. Vì vậy vàng, do những thuộc tính lịch sử và tự nhiên đã trở thành nơi trú ẩn của tiền để cảnh báo và thách thức các cỗ máy in tiền. Dẫu vậy,

không có nghĩa là thế giới có thể quay trở lại bản vị vàng, vì không đào đâu ra vàng vật chất so với tổng giá trị hàng hóa khổng lồ của hành tinh này. Trên thực tế ngày nay, khi vàng càng đắt đỏ thì chế độ bản vị vàng càng khó thực hiện. Lý do khiến lựa chọn này không được thực hiện trên thực tế cũng chính là lý do mà hệ thống bản vị vàng sụp đổ, tỉ lệ chuyển đổi cố định do Chính phủ định ra không có mối liên hệ hữu cơ nào giữa cung, cầu về vàng và cung, cầu về hàng hóa. Trong thực tiễn cũng thấy tài sản vàng hiện tại trên hành tinh này không thể và không bao giờ được phân phối đúng theo sức mạnh kinh tế giữa các quốc gia. Ví dụ như Nhật Bản là một trong những nền kinh tế lớn và mạnh nhất trong nhóm G7, lại có dự trữ vàng ít hơn rất nhiều so với mức cần thiết để hỗ trợ nền kinh tế này (3,1% dự trữ ngoại hối – Bảng 1).

**Bảng 1: Top 20 quốc gia có dự trữ vàng lớn nhất thế giới**

TT	Quốc gia	Tổng lượng vàng dự trữ (tấn)	Chiếm tỷ lệ tổng dự trữ ngoại hối (%)
1.	Mỹ	8.133,5	74,8
2.	Đức	3.401,0	70,8%
3.	Ý	2.451,8	69%
4.	Pháp	2.435,4	65,9%
5.	Trung Quốc	1.054,1	1,6%
6.	Thụy Sĩ	1.040,1	16,3%
7.	Nga	792,3	7,3%
8.	Nhật Bản	765,2	3,1%
9.	Hà Lan	612,5	58,5%
10.	Ấn Độ	557,7	8,3%
11.	Đài Loan	423,6	4,7%
12.	Bồ Đào Nha	382,5	82%
13.	Venezuela	365,8	54%
14.	Saudi Arabia	322,9	3%
15.	Anh	310,3	16%
16.	Li Băng	286,8	29%
17.	Tây Ban Nha	281,6	39,2%
18.	Úc	280	55,4%
19.	Bỉ	227,5	37,4%
20.	Algeria	173,6	4,3%

Nguồn: Hoàng Lan (2011)

Ngược lại, mặc dù đứng ở thứ hạng cao trong bảng thống kê lượng vàng dự trữ của Top 20 quốc gia có lượng dự trữ vàng lớn nhất thế giới, nhưng các nước như Đức, Ý, Pháp, Thụy Sĩ... hầu như không ảnh hưởng tới thị trường vàng nhiều như Mỹ, Trung Quốc, Ấn Độ và Nga. Những thông tin về động thái

mua vào hay bán ra từ bốn quốc gia này luôn tác động làm thay đổi xu hướng giá thế giới về vàng. Thời gian này, bốn nước đồng loạt tăng mạnh mua vào, làm cho giá vàng tăng rất nhanh... Sản lượng vàng của các tập đoàn khai mỏ vàng lớn nhất thế giới ở bốn quốc gia: Nam Phi, Úc, miền Tây nước Mỹ và Trung Quốc đang giảm xuống, làm cho giá trị thực của vàng tăng cũng là đương nhiên. Trong khi đó, các NHTW, các quỹ lương hưu và các nhà đầu cơ, đầu tư cá nhân đang tìm đến vàng ngày càng có chiều hướng gia tăng, nhất là trong tình hình xấu về nợ ở châu Âu và vấn đề “kịch trần” đe dọa vỡ nợ, nay lại “nâng trần”, tiếp tục thực hiện chính sách đồng tiền yếu của Mỹ làm giảm giá USD sau ngày 2/8/2011 vừa qua cũng thêm một “cú hích” nữa tạo ra cầu thực về vàng, đẩy giá vàng thế giới lên. Xu hướng này là rất rõ và chưa thể dừng lại. Như vậy, có thể nói động thái giá vàng tăng suốt thời gian qua trên phạm vi toàn cầu vẫn là do niềm tin vào đồng tiền bị giảm, bị phá giá hơn là do giá trị thực của vàng tăng. Vì vậy việc “vấn hồi” giá vàng hiện nay chính là việc các quốc gia đóng vai trò đầu tàu kinh tế thế giới phải làm cho sức mua của đồng tiền ổn định và mạnh lên chứ không phải là khai thác nhiều vàng từ các mỏ. Mà cho dù có đào hết các mỏ lên thì cũng chỉ là muối bỏ bể so với GDP của Mỹ nói riêng và càng không là gì so với tổng giá trị hàng hóa trên thế giới nói chung. Giá vàng chỉ là “phong vũ biểu” của sức mua của các đồng tiền mà thôi.

Giá vàng thế giới gần đây đã liên tục thiết lập các kỷ lục mới sau ngưỡng 1.550 USD/ounce vào cuối tháng 6/2011 (1ounce=0,829426 lượng/hoặc cây) và biến động gần 1775USD/ounce chỉ trong vòng hai tháng qua, tình hình này sẽ còn xấu hơn. Tuy chưa phải là luật chính thức và trên thực tế vàng vẫn bị cấm sử dụng để thanh toán hàng hóa, dịch vụ như tiền ở hầu hết các quốc gia từ sau năm 1971 là thời điểm sụp đổ chế độ bản vị vàng, song với tư cách

là tài sản tài chính có tính thanh khoản cao, vàng luôn luôn có một quyền năng tự nó rất mạnh để thách thức các cỗ máy bơm tiền một cách thiếu căn cứ.

**Tình hình trong nước:** riêng nước ta, CPI tháng 7/2011 vẫn tăng ở mức 1,17%, đưa cột CPI sau 7 tháng cao lên mức 14,61% và hơn 22% so cùng kỳ, lạm phát tháng 8 có thể giảm về tốc độ, nhưng mức tăng giá vẫn là một số dương (có thể xung quanh 1%). Tuy vậy, giá vàng trong nước tăng mạnh lần này lại chủ yếu theo xu hướng “đuổi theo” và “chảy máu vàng” ra ngoài hơn là “đầu cơ” găm vàng trong nước. Giá vàng trong nước phụ thuộc giá vàng thế giới tính bằng ngoại tệ và phụ thuộc vào tỷ giá tính bằng bản tệ. Từ đầu năm đến tuần đầu tháng 8/2011 này, xu hướng chung là giá vàng thế giới tăng mạnh hơn trong nước chủ yếu do tỷ giá trong nước khá ổn định trong thời gian nói trên. Theo số liệu của Tổng cục Thống kê, kim ngạch xuất khẩu đá quý, kim loại quý và sản phẩm vàng chế tác riêng tháng 6 là trên 12 tấn, đạt 630 triệu USD, nâng tổng kim ngạch xuất khẩu vàng từ đầu năm lên khoảng 1,2 tỷ USD. Từ ngày 1/1/2011, các sản phẩm kim hoàn, kỹ nghệ có hàm lượng vàng trên 99% đều bị đánh thuế xuất khẩu 10% thay vì mức 0% như trước. Vì vậy, đa số hàng xuất là nữ trang có hàm lượng vàng dưới 99%. Tính chung từ đầu năm đến cuối tháng 7/2011, khoảng gần 30 tấn vàng trang sức dạng hàm lượng vàng dưới 99% đã được xuất đi. Tuy nhiên, tình hình sẽ đảo chiều khi các đơn vị kinh doanh chạy đua hút vàng để xuất khẩu cộng với giá vàng thế giới tăng, giá vàng trong nước sẽ tiếp tục tăng cho đến khi lực bán chốt lời lớn hơn lực hút vàng của các công ty. Hiện giá vàng trong nước đã đuổi kịp và vượt tốc độ tăng của giá vàng thế giới. Trong tuần thứ 2 của tháng 8/2011, trên các phương tiện thông tin đại chúng đều giạt những hàng tít nóng về giá vàng: “Điên loạn về vàng”, “Giá vàng nhảy múa”, “Con bệnh mang tên vàng”, “Kẻ khóc người cười quanh giá

vàng”... Đến 9h30 sáng ngày 5/8, các thương hiệu vàng miếng trong nước đồng loạt tăng gần 200.000 đồng so với giá đầu giờ sáng cùng ngày do giá vàng thế giới tăng mạnh, giá bán ra của SJC và Bảo Tín Minh Châu lần lượt là 41,34 và 41,37 triệu đồng/lượng, làm cho giá vàng đã cao hơn giá thế giới ngay khi tỷ giá vẫn chưa kịp tác động vào giá vàng. Sự việc chưa dừng lại, cao điểm đến ngày 9/8, thậm chí giá vàng trong nước lên tới 46,2 triệu đồng/lượng, cao hơn giá thế giới quy đổi tới hơn 2 triệu đồng/lượng. Mấy ngày sau tuy có giảm do giá thế giới giảm và có tín hiệu cho nhập khẩu vàng từ cơ quan quản lý, nhưng chưa phải là xu hướng thực... Đỉnh cao là ngày 23/8, với hơn 40 lần điều chỉnh giá trong một ngày, làm giá vàng lên tới trên 49 triệu đồng/lượng để vượt cả giá thế giới cũng tăng cán mốc 1900 USD/ounce, nếu quy đổi thì cũng chỉ



tương đương 47,9 triệu đồng/lượng. Với những biến thiên tốc độ tăng giá vàng trong nước như vừa qua đã dẫn đến thời kỳ “truyền thống” của nước ta là lại phải nhập vàng vào theo quy luật. Tuy nhiên, điều đáng quan tâm không phải chỉ ở sự đảo chiều được dự báo trước một cách dễ dàng này, mà là ở việc khi nhập khẩu vàng sẽ tham gia tác động kép đến tỷ giá. Đến lượt nó, tỷ giá sẽ tác động đến giá vàng - sức mua đối ngoại của đồng nội tệ cùng với các nhân tố khác như lạm phát, nhập siêu và tín dụng ngoại tệ tăng nhanh từ đầu năm đang đến kỳ đáo hạn... sẽ bị đe dọa ngay cả khi USD đã và đang rất yếu thế so với nhiều đồng tiền khác như đã nói ở trên. Sự lên xuống của giá vàng luôn luôn cùng lúc chịu hai nhóm nhân tố tác động chính: (i) Quan hệ giữa nguồn cung của chính nó với cầu của xã hội về vàng; (ii) Do nhân tố huyền bí hóa vai trò của vàng hay do bị thao túng mà làm cho giá vàng bị đẩy thêm lên một cách vô tình hoặc hữu ý ngoài nhân tố nội tại về cung cầu của chính nó. Vậy bài toán về vấn đề giá vàng và quản lý vàng trong nước phải giải thế nào? Tuy đây là bài toán khó, nhưng quan trọng nhất vẫn là quan điểm chiến lược về việc giải bài toán này. Để góp một tiếng nói vào vấn đề này, tác giả đề xuất quan điểm và một số giải pháp cụ thể sau:

**Một là**, cần thấy rằng nước ta là một quốc gia rất nghèo tài nguyên vàng, là nước có lịch sử nhập, chứ không phải là xuất vàng. Vì vậy, về quan điểm chính sách, việc Chính phủ cho mở rộng diện phải nộp thuế xuất khẩu vàng đối với vàng từ 80% và tiến tới nên áp với tất cả các loại tuổi vàng là chủ trương đúng. Vì như thế sẽ vừa để tăng thu cho ngân sách nhà nước, vừa tạo bình đẳng và khống chế, không khuyến khích việc xuất vàng từ một quốc gia hầu như không có công nghiệp khai thác hay mỏ vàng ở quy mô đáng kể như nước ta. Các thiết kế chính sách về vàng, nên siết chặt quản lý xuất hơn là quản lý nhập, thậm chí không

cần phải quản lý quota xuất nhập khẩu vàng mà chỉ nên quản lý thật chặt các việc: vàng hóa phương tiện thanh toán, tín dụng vàng, đúc vàng thỏi tiêu chuẩn, thu thuế xuất khẩu và quản lý sàn vàng (cần cụ thể hóa bằng chính sách).

**Hai là**, cùng với chống ngoại tệ hóa triệt để (thường gọi chung là đô la hóa), cần phải kiên quyết chống vàng hóa phương tiện thanh toán. Nghĩa là không đa dạng hóa, không huyền bí hóa các công dụng của vàng trong lĩnh vực tài chính - tiền tệ. Trước sau chỉ coi vàng như một hàng hóa được giao lưu bình thường theo luật pháp để không tạo cầu ảo về vàng. Nhà nước cần có chính sách tuyệt đối không cho phép huy động hay cho vay vàng như một loại nghiệp vụ tín dụng trong các định chế tài chính nói chung và ngân hàng thương mại nói riêng. Nghiêm cấm không sử dụng vàng ở bất kỳ tuổi vàng nào làm phương tiện thanh toán hàng hóa, dịch vụ nội địa như tiền. Cần thả nổi hoàn toàn giá vàng theo giá quốc tế và quản lý thông qua thuế xuất khẩu, tiến tới cả thuế xuất - nhập khẩu vàng, nên sớm xóa bỏ quota xuất - nhập vàng. Nên công bố công khai, minh bạch các chính sách.

**Ba là**, do tính chất dễ dát mỏng hay dễ nung chảy, biến dạng, đúc thành miếng, thành thỏi và hoặc các biến dạng khác nhau nhanh chóng... nên nhà nước cần quy định tiêu chuẩn quốc gia đồng thời phù hợp luôn với tiêu chuẩn quốc tế về vàng thỏi





tiêu chuẩn gồm khối lượng, hình thức, kích cỡ, logo, tỷ trọng nguyên chất (không thấp hơn 99,5% vàng nguyên chất) để cấp phép và kiểm soát nghiêm ngặt cơ sở đúc vàng thỏi phải theo đúng các thông số kỹ thuật và chỉ có cơ sở nào được phép của Ngân hàng Nhà nước (NHNN) thì mới được đúc vàng thỏi tiêu chuẩn. Nghiêm cấm cơ sở đúc vàng thỏi tiêu chuẩn được phép đồng thời sản xuất vàng trang sức và ngược lại mọi cơ sở sản xuất vàng trang sức đều không được phép đúc vàng thỏi tiêu chuẩn. Mọi loại sản phẩm vàng hay vàng nguyên liệu trên thị trường đều bắt buộc người bán phải công bố tuổi vàng hay tỷ lệ vàng trong hợp chất tạo sản phẩm trang sức đó và chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự công bố đó.

**Bốn là**, có lộ trình xóa bỏ vàng miếng, trên thị trường sẽ chỉ có ba dạng sản phẩm vàng gồm: vàng thỏi tiêu chuẩn, vàng nguyên liệu (dưới dạng hợp chất, vàng cốm, vàng cục hình thù ngẫu nhiên...) và vàng trang sức đa dạng.

**Năm là**, không nên hạn chế đối tượng kinh doanh vàng, nhưng không chấp nhận bất kỳ loại vàng thỏi nào được phép bán trên thị trường ngoài các nhãn thỏi vàng quốc tế có xác nhận của cơ quan quản lý và vàng thỏi do nhà sản xuất đích danh đã được NHNN phê chuẩn, cấp phép sản xuất từng thời kỳ. Khối lượng vàng thỏi tiêu chuẩn cần sớm thu gọn lại, chỉ nên gồm các loại có trọng lượng chuẩn từ 1-10 kg ( $1\text{kg} = 1000/37,5 = 26,666\text{cây}/\text{hoặc}$  lượng  $\times 1,205653 = 33,5063$  ounce troy, theo chuẩn quốc tế) và nên khuyến khích sản xuất loại có trọng lượng cao trong khung từ 1-10 kg.

**Sáu là**, nhà nước rất nên cho mở sàn vàng giao cho NHNN quản lý, tạo ra chợ giao dịch tập trung, có tổ chức cho các nhà kinh doanh vàng mang nhiều quốc tịch khác nhau tự do tham gia buôn bán và làm nghĩa vụ thuế, phí sòng phẳng với nhà nước. Thuế

xuất khẩu vàng đánh theo tuổi vàng mà không nên miễn cho bất kỳ loại tuổi nào, dần chuyển sang đánh thuế theo doanh thu kinh doanh vàng mà không phân biệt theo xuất hay nhập đối với các bên kinh doanh trên sàn vàng. Khuyến khích và kiểm soát tỷ trọng cao vàng vật chất (vàng thỏi tiêu chuẩn và vàng nguyên liệu) trong tổng giá trị giao dịch vàng trên sàn. Từng bước cho phát triển đầy đủ các loại giao dịch phái sinh gắn liền với sàn giao dịch vàng.

**Tóm lại**, chính sách quan trọng nhất để quản lý vàng là chống tín dụng vàng, chống vàng hóa phương tiện thanh toán cùng với chống đô la hóa một cách triệt để bằng pháp luật. Chuẩn hóa vàng thỏi, mở sàn chính thức và cho kinh doanh vàng tự do, không can thiệp hành chính vào giá vàng nhưng nhà nước phải kiểm soát chặt chẽ thị trường vàng thông qua quy chế sàn vàng, chuẩn vàng thỏi, chất lượng vàng hàng hóa khác và chính sách thuế bình đẳng tỷ lệ với tuổi vàng, công khai minh bạch về thị trường vàng.

#### Tài liệu tham khảo

1. Hoàng Lan (2011), Top 20 quốc gia có dự trữ vàng lớn nhất thế giới, <http://www.infotv.vn/vang/tin-tuc/58218-top-20-nuoc-co-du-tru-vang-lon-nhat-the-gioi>.
2. Phí Đăng Minh (2011), Biện pháp nào để nhà nước sử dụng được số vàng dự trữ trong dân, <http://vietstock.vn/ChannelID/759/Tin-tuc/185149-lam-thenbspnao-su-dung-duoc-so-vang-du-tru-trong-dan.aspx>.
3. Nguyễn Quang (2011), Tin Kinh tế Thế giới ngày 27/6/2011, <http://infotv.vn/component/content/article/108-tin-van-kinh-te-quoc-te/58241-tin-kinh-te-the-gioi-ngay-27062011>.
4. VietinBank (2011), Thị trường vàng Việt Nam và những vấn đề đặt ra, Kỷ yếu Hội thảo ngày 15/3/2011, <http://www.vietinbankschool.edu.vn/Home/Article.aspx?Id=658>.